

Ôn tập cuối học kì 2 Tiếng Việt lớp 4 - Tiết 5, 6

Ôn tập cuối học kì 2 Tiếng Việt lớp 4 - Tiết 5

Câu 1 (trang 165 sgk Tiếng Việt 4): Ôn luyện tập đọc và học thuộc lòng

Trả lời:

Các em tự ôn luyện phần tập đọc và tự học thuộc lòng ở nhà.

Câu 2 (trang 165 sgk Tiếng Việt 4): Nghe - viết:

Nói với em

Nếu nhắm mắt trong vườn lộng gió
Sẽ được nghe nhiều tiếng chim hay
Tiếng lích rích chim sâu trong lá,
Con chìa vôi vừa hót vừa bay,
Nếu nhắm mắt nghe bà kể chuyện
Sẽ được nhìn thấy các bà tiên
Thấy chú bé đi hái bầy dậm
Quả thị thơm, cô Tấm rất hiền.
Nếu nhắm mắt nghĩ về cha mẹ
Đã nuôi em khôn lớn từng ngày
Tay bông bế, sớm khuya vất vả
Mắt nhắm rồi, lại mở ra ngay

VŨ QUÂN PHƯƠNG

Trả lời:

Nghe và viết theo cô giáo.

Ôn tập cuối học kì 2 Tiếng Việt lớp 4 - Tiết 6

Câu 2 (trang 165 sgk Tiếng Việt 4) : Hãy viết một đoạn văn miêu tả hoạt động của chim bồ câu

Trả lời:

Bài tham khảo 1

Buổi sáng sớm, khi ra khỏi chuồng, bồ câu thường đua nhau bay vút lên cao rồi lượn những vòng tròn thật rộng trên bầu trời đầy nắng gió. Sau khi đã bay lượn thỏa thích chúng lại trở về đậu xuống nóc nhà nơi chúng đã bắt đầu cuộc bay không bao giờ lầm lẫn. Nếu được huấn luyện, bồ câu có thể chuyển một lá thư buộc ở chân đến một nơi thật xa cho một người cần nhận thư. Trong quân sự người ta đã lợi dụng ưu điểm này của bồ câu để bí mật thông báo những tin tức quan trọng.

Bồ câu là loài chim ưa sạch sẽ nên chúng cũng hay tìm đến nơi có nước sạch để uống nước và để tắm gội.

Bài tham khảo 2

Ồ! Mẹ về rồi kìa! Chim non khê kêu lên sung sướng. Chim mẹ chao nghiêng đôi cánh rộng, nhẹ nhàng đáp xuống bên con.

Chim bồ câu mẹ ra dáng một bà mẹ đảm đang, tần tảo. Chiếc đầu linh hoạt, đôi mắt tròn và sáng. Chiếc cổ phủ lớp lông màu xanh biếc. Lưng và cánh màu nâu, lông bụng màu trắng. Cái đuôi xoè rộng khi hạ cánh. Đôi chân thanh mảnh với những móng sắc nhọn giúp chim đi lại nhanh nhẹn, dễ dàng.

Chim con cuống quýt há mỏ đòi ăn. Chim mẹ mớm mồi từng chút, từng chút vào cái mỏ háu đói. Mặc cho chim con thúc giục, chị chẳng vội vàng. Mớm mồi xong, chị âu yếm vuốt ve con. Chim bố nãy giờ đứng ở đầu chuồng canh chừng. Nó ngắm nhìn chim mẹ, chim con rồi cất tiếng gù gù, vẻ hài lòng lắm.

Tham khảo chi tiết các bài giải bài tập Tiếng Việt 4:

<https://vndoc.com/hoc-tot-tieng-viet-4>